

Số: 4362 /BC-TATH

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 11 năm 2020.

BÁO CÁO

Công tác xét xử, thi hành án hình sự năm 2020,

nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

(*Tại kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII*)

Năm 2020, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hoá triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác trong bối cảnh tình hình tội phạm tuy được kìm chế, nhưng tính chất ngày càng phức tạp; các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án chưa giảm; các khiếu kiện hành chính liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về đất đai có nhiều khó khăn, phức tạp; tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp TAND hai cấp phải tạm dừng xét xử để thực hiện giãn cách xã hội.

Để đảm bảo hoàn thành các yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, Ban cán sự đảng và Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo TAND hai cấp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác. Đã đề ra nhiều giải pháp để tổ chức thực hiện trong Tòa án nhân dân hai cấp, các giải pháp đột phá tập trung vào các nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án, góp phần nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát Thẩm phán; kiểm tra thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, nhằm tạo ra sự chuyển biến căn bản trong thực hiện các nhiệm vụ công tác.

Với việc triển khai thực hiện các giải pháp nói trên và được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và sâu sát của TAND tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành và các cấp chính quyền địa phương, đặc biệt là sự cố gắng, nỗ lực của cán bộ, công chức và người lao động, nên trong năm qua các nhiệm vụ trọng tâm công tác của Tòa án hai cấp tiếp tục được triển khai, thực hiện có hiệu quả.

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN

Năm 2020, tổng số vụ việc TAND hai cấp phải giải quyết là 12.577 vụ việc các loại (*gồm: các vụ án hình sự; các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, tuyên bố phá sản, lao động; các vụ án hành chính và việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án*), so với cùng kỳ năm trước, số vụ việc phải giải quyết tăng 5,8% (691 vụ). Đã giải quyết 11.590 vụ việc các loại, đạt tỷ lệ chung 92,1%. Số vụ việc còn lại hầu hết mới thụ lý, đang được Tòa án giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định.

Kết quả giải quyết, xét xử đối với từng loại vụ án cụ thể như sau:

1. Về công tác giải quyết, xét xử án hình sự:

Tòa án hai cấp đã thụ lý 2.757 vụ, với 5.488 bị cáo (sơ thẩm 2.359 vụ 4.784 bị cáo; phúc thẩm 398 vụ 704 bị cáo), so với cùng kỳ số vụ án phải giải quyết tăng 11,2% (278 vụ). Đã giải quyết, xét xử 2.496 vụ, 4.625 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 90,5 % về số vụ (vượt chỉ tiêu 0,5%).

Trong đó:

- Cấp tỉnh thụ lý sơ thẩm và phúc thẩm 585 vụ, 1.287 bị cáo; đã giải quyết 551 vụ, 1129 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 94,19%.
- Cấp huyện thụ lý 2.172 vụ, 4.201 bị cáo; đã giải quyết 1.945 vụ, 3.496 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 89,5% về số vụ.

Trong tổng số các vụ án hình sự sơ thẩm mà Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý, các loại tội phạm chiếm tỷ lệ cao, gồm: tội phạm về ma tuý 650 vụ, chiếm tỷ lệ 27,5%; trộm cắp tài sản 503 vụ, chiếm tỷ lệ 21,3%; tội đánh bạc 202 vụ, chiếm tỷ lệ 8,5 %; tội cố ý gây thương tích 194 vụ, chiếm tỷ lệ 8,2%.

Trong tổng số 4.013 bị cáo xét xử sơ thẩm, hình phạt đã tuyên, gồm: tử hình 10 bị cáo; chung thân 17 bị cáo; tù có thời hạn 2521 bị cáo; phạt tù nhưng cho hưởng án treo 1067 bị cáo, chiếm tỷ lệ 26,5 %; Cải tạo không giam giữ 199 bị cáo, chiếm tỷ lệ 4,9%; phạt tiền 166 bị cáo, chiếm tỷ lệ 4,1 %; cảnh cáo 33 bị cáo chiếm tỷ lệ 0,8 %.

Tòa án nhân dân hai cấp đã xét xử sơ thẩm 13 vụ 52 bị cáo phạm các tội về tham nhũng. Các Tòa án đã áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu, lợi dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản lớn của Nhà nước; các biện pháp tư pháp và các hình phạt bổ sung đều được áp dụng nhằm đảm bảo việc thu hồi tài sản của Nhà nước đã bị các bị cáo chiếm đoạt hoặc gây thiệt hại.

Nhìn chung, chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án hình sự tiếp tục được nâng lên. Không có trường hợp nào xét xử oan, không bỏ lọt tội phạm. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo bảo đảm nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của người phạm tội trong từng vụ án, đáp ứng yêu cầu của công tác phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng, đảm bảo đúng quy định của BLHS và hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Tòa án nhân dân hai cấp luôn chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả, không hạn chế thời gian tranh tụng, trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các phán quyết đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ.

Việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung về cơ bản đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật, trong số 26 vụ Tòa án trả yêu cầu điều tra bổ sung cơ bản đều được Viện Kiểm sát chấp nhận.

2. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh thương mại; tuyên bố phá sản; lao động; hành chính và quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

2.1. Giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự: hôn nhân gia đình; kinh doanh thương mại; tuyên bố phá sản và án lao động:

Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý 9.234 vụ việc về dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, phá sản và lao động (sơ thẩm 9.015 vụ việc; phúc thẩm 219 vụ việc), so với cùng kỳ tăng 4,5% (406 vụ việc); đã giải quyết, xét xử 8.555 vụ việc, đạt 92,6% (vượt chỉ tiêu 7,6%). Cụ thể:

- Cấp tỉnh: Thụ lý 363 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 291 vụ việc, đạt tỷ lệ 80,1%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết, xét xử 179/245 vụ việc.
- + Án hôn nhân và gia đình giải quyết, xét xử 83/85 vụ việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết, xét xử 26/30 vụ.
- + Tuyên bố phá sản thụ lý và giải quyết 01/01 vụ.
- + Án lao động xét xử 02/02 vụ.

- Cấp huyện: Thụ lý 8.871 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 8.264 vụ việc; đạt tỷ lệ 93,1%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết, xét xử 1.361/1.673 vụ việc.
- + Án hôn nhân và gia đình thụ giải quyết, xét xử 6.718/6.978 vụ việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết, xét xử 183/215 vụ.
- + Án lao động giải quyết 2/5 vụ.

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh đã chú trọng và làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; đồng thời, chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án. Công tác hòa giải tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, các vụ, việc Tòa án không phải đưa ra xét xử là 6.354 vụ việc, chiếm tỉ lệ 74,2%, trong đó: Đinh chỉ 1.539 vụ việc (đinh chỉ do hòa giải thành 516 vụ việc; đinh chỉ lý do khác 1.023 vụ việc); công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 4.815 vụ việc, qua đó góp phần giải quyết nhanh chóng vụ án, đồng thời cũng cố mối đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Tỷ lệ án bị hủy, sửa so với nhiều năm trước đây đã giảm nhiều; án bị hủy do lỗi chủ quan không có.

2.2. Giải quyết, xét xử án hành chính:

Tòa án hai cấp phải giải quyết 197 vụ (sơ thẩm 194 vụ, phúc thẩm 03 vụ), so với cùng kỳ tăng 3,6% (07 vụ). Đã giải quyết 150 vụ; tỷ lệ giải quyết 76,1% (vượt chỉ tiêu 11,1%). Trong đó:

- + Cấp tỉnh: Giải quyết, xét xử 140/183 vụ; tỷ lệ giải quyết đạt 76,5%.
- + Cấp huyện: Giải quyết, xét xử 10/14 vụ, đạt tỷ lệ 71,4%.

Đối tượng khởi kiện các vụ án hành chính tại Tòa án chủ yếu là các Quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND và của Chủ tịch UBND các cấp về quản lý đất đai (177 vụ chiếm 91,2%), gồm: Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định cưỡng chế; Quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai...

Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, Tòa án luôn chú trọng việc tổ chức đối thoại, qua đó đã đinh chỉ 38 vụ = 25,3% do người khởi kiện rút đơn;

Tòa án cũng đã phối hợp tốt với các cơ quan có liên quan để xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết để đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, không để án quá thời hạn xét xử; chất lượng xét xử ngày càng được nâng lên; tỷ lệ bản án bị hủy do lỗi chủ quan không có.

2.3. Việc Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý 389 hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (Đưa vào trường giáo dưỡng 5 đối tượng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 09 đối tượng; đưa vào cơ sở cai nghiện 375 đối tượng); đã giải quyết 389 hồ sơ, đạt tỷ lệ giải quyết 100%.

Hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đều được các Tòa án chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, kịp thời tổ chức các phiên họp để xem xét, giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị đã đủ điều kiện, đảm bảo việc giải quyết nhanh chóng, đúng thời hạn, không có hồ sơ tồn đọng, qua đó góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA NGHIỆP VỤ VÀ THI HÀNH ÁN

1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

Tòa án nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra công tác xét xử và thi hành án hình sự đối với Toà án cấp huyện. Năm 2020, TAND tỉnh đã kiểm tra 1.013 hồ sơ, nghiên cứu xem xét 2.342 bản án, quyết định đã có hiệu pháp luật; tổ chức kết luận kiểm tra trực tiếp tại 05 đơn vị, ban hành 08 văn bản rút kinh nghiệm chung đối với TAND hai cấp; giải quyết 13/13 đơn khiếu nại có liên quan đến các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, không có đơn tồn đọng; kiến nghị TAND cấp cao kháng nghị 02 vụ án hình sự do vi phạm nghiêm trọng trong áp dụng pháp luật. Bên cạnh kiểm tra thường xuyên, TAND tỉnh đã kiểm tra chuyên đề về án ngoài tù và kiểm tra án tạm đình chỉ đối với TAND cấp huyện.

2. Công tác thi hành án hình sự:

Đối với những bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật đều được Tòa án hai cấp ra quyết định thi hành án kịp thời gồm 2.698 bị án (100%), trong đó: cấp tỉnh 313 bị án, cấp huyện 2.385 bị án. Các Tòa án đã chủ động phối hợp với cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, phân loại đối tượng và có hồ sơ, số theo dõi chặt chẽ đối với bị án tại ngoại, số bị án đang được tạm hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù.

Tòa án nhân dân tỉnh đã xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 8.233 phạm nhân; xét tha tù trước thời hạn có điều kiện 96 phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại các trại cải tạo tại địa phương theo đúng qui định của pháp luật.

*** Đánh giá chung:**

- Năm 2020, so với cùng kỳ năm trước số vụ việc phải giải quyết tiếp tục tăng, tính chất các vụ việc ngày càng phức tạp, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 Tòa án hai cấp phải tạm dừng xét xử để thực hiện giãn cách xã hội, tuy nhiên Tòa án hai cấp đã có nhiều cố gắng giải quyết, xét xử đạt tỉ lệ chung là 92,1% các vụ, việc thuộc thẩm quyền; không có án để quá hạn luật định do

lỗi chủ quan; chất lượng xét xử các loại án được nâng lên, số vụ án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử ngày càng giảm và thấp hơn nhiều so với quy định của TAND tối cao (án bị hủy: 08 vụ, chiếm tỷ lệ 0,06%; án bị sửa 01 vụ, chiếm 0,007%); những bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đều được các Tòa án ra quyết định thi hành đúng thời hạn; xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, chưa phát hiện trường hợp nào kết án oan người không có tội; việc áp dụng chế định án treo đảm bảo có căn cứ pháp luật. Các Tòa án đã triển khai tốt việc nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa, bảo đảm cho người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo pháp luật quy định. Việc xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án được kịp thời, góp phần tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

- Bên cạnh công tác giải quyết, xét xử các loại án, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa còn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương lớn của TAND tối cao, như: tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án; đổi mới và thực hiện có hiệu quả thủ tục hành chính tư pháp, giúp tổ chức, người dân khi có công việc tại Tòa án được thuận lợi; thực hiện việc phân án ngẫu nhiên; công khai bản án, quyết định có hiệu lực lên Công Thông tin điện tử TAND, năm 2020 Tòa án hai cấp đã công khai 7.028 bản án, quyết định. Ngoài ra, Tòa án hai cấp đã tổ chức 172 phiên tòa rút kinh nghiệm, theo dõi phiên tòa qua truyền hình trực tiếp, góp phần nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử.

- Thực hiện Quyết định số: 187/QĐ-TANDTC ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chánh án TAND tối cao về Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo, chủ động trao đổi với địa phương để làm tốt công tác chuẩn bị triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể như: Đã phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh mở chuyên mục tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án trên sóng phát thanh và truyền hình tỉnh Thanh Hóa; Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, đồng thời chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tuyển chọn, đề xuất người đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn để cử đi tập huấn, bồi dưỡng, bổ nhiệm làm hòa giải viên tại Tòa án theo quy định. Rà soát, bố trí phòng làm việc phù hợp và các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tổ chức thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ; NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Một số tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giải quyết, xét xử các loại án của Tòa án hai cấp trong năm 2020 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể là:

- Vẫn còn có án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan; một số vụ án thời hạn xét xử còn bị kéo dài so với quy định.

- Một số Thẩm phán hiểu và áp dụng các quy định của pháp luật chưa thống nhất, dẫn đến quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo chưa phù hợp, dẫn đến án bị sửa.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Các văn bản hướng dẫn các Bộ luật, Luật (sửa đổi) chưa đầy đủ, chưa kịp thời dẫn đến cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất;

+ TAND hai cấp phải tạm dừng xét xử để thực hiện việc giãn cách xã hội phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vì vậy ảnh hưởng đến tỉ lệ giải quyết án;

+ Một số cơ quan hữu quan phối hợp chưa tốt trong việc cử đại diện tham gia tố tụng; cung cấp tài liệu, chứng cứ; kết quả giám định; tham gia định giá; thực hiện ủy thác tư pháp theo yêu cầu của Tòa án.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Lãnh đạo một số đơn vị chưa chủ động xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp kịp thời để quyết tâm thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế.

+ Một số đơn vị chưa chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đầy đủ 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao.

+ Một số Thẩm phán chưa cập nhật, nghiên cứu đầy đủ những quy định mới của pháp luật trong giải quyết, xét xử các loại án.

3. Các giải pháp khắc phục:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, phát huy tính sáng tạo và đề cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị; cải tiến phương thức chỉ đạo, điều hành, theo hướng phân công hợp lý giữa quản lý, điều hành hoạt động nội bộ của từng Tòa án với hoạt động tố tụng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ xét xử, hoạt động công vụ và công tác phòng, chống tham nhũng, đồng thời xử lý kiên quyết, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các trường hợp có hành vi vi phạm.

- Nâng cao chất lượng tập huấn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án; trong đó, chú trọng việc thông qua tập huấn để rút kinh nghiệm trong hoạt động xét xử, động viên cán bộ, công chức tự nghiên cứu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Đổi mới và tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm xét xử nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xét xử.

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án hai cấp, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp ở Tòa án cấp huyện. Thực hiện việc luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức để bổ sung nguồn nhân lực cho các đơn vị có số lượng công việc nhiều biên chế ít, đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện và thử thách đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo; làm tốt công tác quy hoạch, đề nghị bổ nhiệm Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp.

- Tăng cường thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các phong trào thi đua, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương, ngành. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và của Tòa án nhân dân về chế độ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan Đảng, chính quyền ở địa phương để triển khai thực hiện tốt các mặt công tác của Tòa án. Trong đó chú trọng việc phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức tốt việc thực hiện tranh tụng tại các phiên tòa và thực hiện phiên tòa rút kinh nghiệm.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2021

Năm 2021 TAND hai cấp tỉnh Thanh Hóa xác định những nhiệm vụ trọng tâm công tác xét xử và thi hành án hình sự cụ thể như sau:

1. Tổ chức học tập quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; Nghị quyết về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan sai; Nghị quyết của cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác tư pháp; Chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021.

2. Nâng cao chất lượng giải quyết án, tiếp tục hạn chế đến mức thấp nhất các bản án, quyết định bị huỷ, sửa do lỗi chủ quan; không để xảy ra việc xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm; Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc độc lập xét xử và nguyên tắc suy đoán vô tội trong xét xử hình sự; tăng cường công tác hòa giải trong giải quyết các vụ, việc về dân sự, thực hiện tốt công tác đối thoại trong giải quyết án hành chính; nâng cao chất lượng kiểm tra nghiệp vụ và công tác thi hành án hình sự.

3. Làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án và Hội thẩm nhân dân.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; công khai bản án trên Cổng Thông tin điện tử Tòa án nhân dân.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao bố trí cơ sở vật chất bảo đảm cho Tòa gia đình và người chưa thành niên hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

6. Triển khai thực hiện tốt Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 58/2020/QH14 được thông qua ngày 16/6/2020 tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

7. Phối với cơ quan liên quan để thông tin, tuyên truyền rộng rãi tới mọi tầng lớp nhân dân, các cấp, các ngành về các nội dung cơ bản của Luật Hòa

giải, đối thoại tại Tòa án; đồng thời, tuyên truyền khích lệ việc giải quyết khiếu kiện dân sự, hành chính bằng hình thức hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động cả về chuyên môn nghiệp vụ và trong hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả hệ thống phần mềm nội bộ Tòa án nhân dân, hệ thống truyền hình phiên tòa, truyền hình hội nghị và trang thông tin điện tử.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chủ tịch UBND các cấp - là người bị kiện trong các vụ án hành chính hoặc là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong các vụ án dân sự (do đương sự có yêu cầu hủy Quyết định cá biệt liên quan đến tranh chấp đất đai) thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng Hành chính (sửa đổi) về việc cử đại diện tham gia tố tụng tại Tòa án và kịp thời cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án khi có yêu cầu, tạo điều kiện cho Tòa án giải quyết vụ án kịp thời hạn theo quy định của pháp luật; tránh việc để cho dân phải đi lại nhiều lần và vụ án bị kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân, mặt khác ảnh hưởng đến tỉ lệ giải quyết án của Tòa án.

2. Đề nghị UBND các cấp và các cơ quan chuyên môn kịp thời cử người tham gia Hội đồng định giá tài sản trong các vụ án dân sự khi có yêu cầu để Tòa án giải quyết vụ án bảo đảm thời hạn tố tụng theo quy định của pháp luật.

3. Đề nghị cơ quan Công an tiếp tục tăng cường việc ngăn chặn các hình thức tín dụng đen ngoài xã hội, gây bất ổn cho xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự cũng như tranh chấp dân sự.

4. Đề nghị các ngành, các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội, trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình, cần tăng cường hơn nữa công tác truyền truyền, giáo dục, đặc biệt là đối với đoàn thanh niên, phụ nữ trong việc chấp hành pháp luật và ý thức gìn giữ truyền thống gia đình, bảo vệ quyền trẻ em, góp phần hạn chế tần suất tăng đột biến hiện nay.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác xét xử và thi hành án hình sự năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021 của hai cấp TAND tỉnh Thanh Hóa, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo TAND tỉnh;
- Lưu VP.

